

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành và áp dụng bổ sung Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/1/2019 của Bộ Khoa học công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống quản lý nhà nước; vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-SXD ngày 30/12/2016 của Sở Xây dựng về việc Quy định nhiệm vụ các phòng, đơn vị thuộc Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND, ngày 18/4/2017 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2613/QĐ-UBND, ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-UBND, ngày 2/4/2019 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Ban ISO 9001:2015 của Sở Xây dựng (Ban ISO).

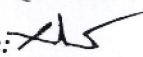
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 của Sở Xây dựng.

Điều 2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và công chức, viên chức thuộc Sở Xây dựng có trách nhiệm thi hành quyết định này. Ban ISO 9001:2015 có trách nhiệm đôn đốc, giám sát và kiểm tra quy trình vận hành áp dụng Hệ thống tài liệu của các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng, Trưởng Ban ISO và Trưởng các phòng, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 175/QĐ-SXD ngày 12/10/2017 của Sở Xây dựng Đắk Lắk ./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Lưu VT & Ban ISO.

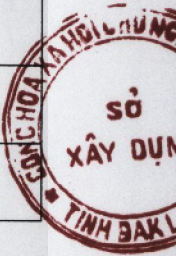


GIÁM ĐỐC

Lâm Tứ Toàn

**DANH MỤC TÀI LIỆU HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015**

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Ghi chú
A. Thủ tục, hướng dẫn theo mô hình hệ thống quản lý chất lượng			
1	Mô hình hệ thống quản lý chất lượng - Chính sách Chất lượng - Mục tiêu chất lượng		
2	Hướng dẫn kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu, hồ sơ)	HD.01	
3	Hướng dẫn quản lý rủi ro, cơ hội	HD.02	
4	Hướng dẫn Đánh giá nội bộ	HD.03	
5	Hướng dẫn Kiểm soát sự KPH và HĐKP	HD.04	

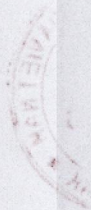


B. Quy trình theo Danh mục TTHC đang thực hiện tại Sở Xây dựng (tổng số: 51 quy trình)		
STT	Tên quy trình	Ghi chú
	(1)	(2)
I. LĨNH VỰC XÂY DỰNG		
1	Cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến (<i>đối với trường hợp xây dựng mới</i>)	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến trong đô thị (<i>đối với trường hợp xây dựng mới</i>)	
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình tôn giáo (<i>đối với trường hợp xây dựng mới</i>)	
4	Cấp giấy phép xây dựng công trình tượng đài, tranh hoành tráng (<i>đối với trường hợp xây dựng mới</i>)	
5	Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo (<i>đối với trường hợp xây dựng mới</i>)	
6	Cấp giấy phép xây dựng công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế (<i>đối với trường hợp xây dựng mới</i>)	
7	Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
8	Cấp giấy phép xây dựng cho dự án	
9	Cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình	
10	Cấp giấy phép di dời công trình	
11	Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn (<i>chỉ cấp cho từng công trình, không cấp theo giai đoạn và cho dự án</i>).	
12	Cấp lại giấy phép xây dựng trong trường hợp bị rách, nát hoặc mất giấy phép xây dựng	
13	Điều chỉnh giấy phép xây dựng	

14	Gia hạn giấy phép xây dựng	
15	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	
16	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	
17	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	
18	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	
19	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	
20	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	
21	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 16/10/2018
22	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP: do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề)	
23	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	
24	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	
25	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu): Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	
26	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu): Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
27	Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	
28	Thẩm định Thiết kế, dự toán xây dựng (sau thiết kế cơ sở)/Thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (sau thiết kế cơ sở)	
29	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng điều chỉnh.	
30	Thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 1 bước)/ Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước):	
II	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Thẩm định điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết	
3	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết	
III	LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG	
1	Tiếp nhận công bố hợp quy	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017

IV	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ	
1	Thẩm định hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Thẩm định chấp thuận đầu tư dự án xây dựng khu đô thị mới	
V	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT	
1	Thẩm định đồ án Quy hoạch chuyên ngành	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Thẩm định bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng	
VI	LĨNH VỰC QUẢN LÝ DỰ ÁN	
1	Thẩm định Dự án đầu tư xây dựng (đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước)	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
VII	LĨNH VỰC NHÀ Ở	
1	Chuyển quyền thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	
3	Giải quyết cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	
4	Giải quyết hồ sơ theo Nghị quyết 755/2005	
5	Thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án phát triển nhà ở	
6	Sao lục hồ sơ nhà đất	
VIII	LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN	
1	Thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật công nghiệp	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Cấp chứng chỉ môi giới bất động sản	
3	Cấp lại chứng chỉ môi giới bất động sản	
IX	LĨNH VỰC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH	
1	Giải quyết khiếu nại lần đầu	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Giải quyết khiếu nại lần hai	
3	Giải quyết tố cáo	





Số: 170 /QĐ-SXD

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn
Quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Sở Xây dựng về việc ban hành và áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

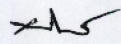
Xét đề nghị của Ban chỉ đạo Sở;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số: 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/03/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 (phiên bản tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 2. Các bộ phận chuyên môn và cán bộ, công chức Sở có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

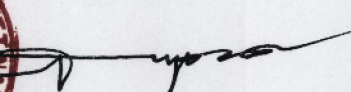
Nơi nhận: 

- Như Điều 3;

- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC




Lâm Tứ Toàn

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CÔNG BỐ SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK

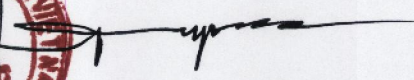
Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại
Sở Xây dựng Đắk Lắk phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
(Có phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 169/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Sở Xây dựng)

Bảng công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 9 năm 2019

GIÁM ĐỐC

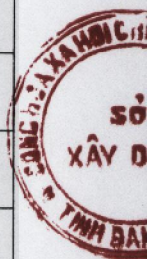



Lâm Tứ Toàn

PHỤ LỤC
DANH MỤC TÀI LIỆU CÔNG BỐ PHÙ HỢP VỚI
HỆ THỐNG QLCL THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN ISO 9001:2015 TẠI SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK

(Kèm theo quyết định số **16.2**.../QĐ-SXD ký ngày **25/9/2019** về việc công bố phù hợp với HTQCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Ghi chú
A. Thủ tục, hướng dẫn theo mô hình hệ thống quản lý chất lượng			
1	Mô hình hệ thống quản lý chất lượng - Chính sách Chất lượng - Mục tiêu chất lượng		
2	Hướng dẫn kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu, hồ sơ)	HD.01	
3	Hướng dẫn quản lý rủi ro, cơ hội	HD.02	
4	Hướng dẫn Đánh giá nội bộ	HD.03	
5	Hướng dẫn Kiểm soát sự KPH và HĐKP	HD.04	



B. Quy trình theo Danh mục TTHC đang thực hiện tại Sở Xây dựng (tổng số: 51 quy trình)

STT	Tên quy trình	Ghi chú
	(1)	(2)
I. LĨNH VỰC XÂY DỰNG		
1	Cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến (đối với trường hợp xây dựng mới)	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến trong đô thị (đối với trường hợp xây dựng mới)	
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình tôn giáo (đối với trường hợp xây dựng mới)	
4	Cấp giấy phép xây dựng công trình tượng đài, tranh hoành tráng (đối với trường hợp xây dựng mới)	
5	Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo (đối với trường hợp xây dựng mới)	
6	Cấp giấy phép xây dựng công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế (đối với trường hợp xây dựng mới)	
7	Cấp giấy phép xây dựng theo giai đoạn	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày
8	Cấp giấy phép xây dựng cho dự án	
9	Cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo	

	công trình	18/4/2017
10	Cấp giấy phép di dời công trình	
11	Cấp giấy phép xây dựng có thời hạn (<i>chỉ cấp cho từng công trình, không cấp theo giai đoạn và cho dự án</i>).	
12	Cấp lại giấy phép xây dựng trong trường hợp bị rách, nát hoặc mất giấy phép xây dựng	
13	Điều chỉnh giấy phép xây dựng	
14	Gia hạn giấy phép xây dựng	
15	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	
16	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	
17	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	
18	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	
19	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	
20	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	
21	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	
22	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP: do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề)	Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 16/10/2018
23	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	
24	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	
25	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu): Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	
26	Thủ tục điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nhà thầu): Thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C	
27	Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	
28	Thẩm định Thiết kế, dự toán xây dựng (sau thiết kế cơ sở)/Thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (sau thiết kế cơ sở)	
29	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng điều chỉnh.	
30	Thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 1 bước)/ Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước):	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017

II	LĨNH VỰC QUY HOẠCH XÂY DỰNG	
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Thẩm định điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết	
3	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết	
III	LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG	
1	Tiếp nhận công bố hợp quy	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
IV	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ	
1	Thẩm định hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Thẩm định chấp thuận đầu tư dự án xây dựng khu đô thị mới	
V	LĨNH VỰC HẠ TẦNG KỸ THUẬT	
1	Thẩm định đồ án Quy hoạch chuyên ngành	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Thẩm định bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng	
VI	LĨNH VỰC QUẢN LÝ DỰ ÁN	
1	Thẩm định Dự án đầu tư xây dựng (đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước)	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
VII	LĨNH VỰC NHÀ Ở	
1	Chuyển quyền thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	
3	Giải quyết cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước	
4	Giải quyết hồ sơ theo Nghị quyết 755/2005	
5	Thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án phát triển nhà ở	
6	Sao lục hồ sơ nhà đất	
VIII	LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN	
1	Thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật công nghiệp	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Cấp chứng chỉ môi giới bất động sản	
3	Cấp lại chứng chỉ môi giới bất động sản	
IX	LĨNH VỰC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH	
1	Giải quyết khiếu nại lần đầu	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 18/4/2017
2	Giải quyết khiếu nại lần hai	
3	Giải quyết tố cáo	



QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban ISO Sở Xây dựng

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG ĐẮK LẮK

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 233/QĐ-SXD ngày 30/12/2016 của Sở Xây dựng về việc Quy định nhiệm vụ các phòng, đơn vị thuộc Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCHN ngày 21/1/2019 của Bộ Khoa học công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống quản lý nhà nước; vào hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của ông Chánh văn phòng Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban ISO của Sở Xây dựng, gồm các thành viên có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Vị trí trong Ban ISO	Chức vụ
1.	Lâm Tứ Toàn	Trưởng ban (kiêm Đại diện lãnh đạo về Chất lượng)	Giám đốc Sở
2.	Y Sáo Byă	Phó Ban ISO	Phó giám đốc Sở
3.	Phan Phúc Khánh	Ủy viên thường trực	Phó chánh Văn phòng
4.	Lê Thanh Tân	Ủy viên	Chánh văn phòng
5	Nguyễn Hữu Thắng	Thư ký	Chuyên viên VP sở
6	Trần Đức Nhật	Thành viên	Trưởng phòng Quản lý xây dựng

7	Lê Văn Tĩnh	Thành viên	Trưởng phòng Quản lý nhà & TTBDS
8	Lê Hùng	Thành viên	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quy hoạch & PTĐT
9	Vũ Huy Dũng	Thành viên	Phó trưởng phòng PT phòng Kinh tế xây dựng
10	Nguyễn Thành Nhựt	Thành viên	Trưởng phòng Hạ tầng kỹ thuật
11	Nguyễn Văn Chư	Thành viên	Chánh thanh tra Sở

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này bảng Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các thành viên của Ban ISO 9001:2015.

Quyết định này thay thế Quyết định số 135/QĐ-SXD ngày 19/8/2016 của Sở Xây dựng về việc thành lập Ban điều hành hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Sở Xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông, bà có tên trên và các phòng, ban, cán bộ, công chức, nhân viên của Sở Xây dựng có trách nhiệm tuân thủ thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Lưu văn phòng Sở XD;
- Các phòng, Ban trong Sở XD;
- Các thành viên có tên trong điều 1;

GIÁM ĐỐC



Lâm Tứ Toàn

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ của các thành viên của Ban ISO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 171 /QĐ-SXD ngày 25 tháng 9 năm 2019
của Giám đốc Sở Xây dựng Đắk Lắk v/v kiện toàn Ban ISO)

STT	VỊ TRÍ	CHỨC NĂNG/NHIỆM VỤ
1.	Trưởng Ban ISO	Điều hành hoạt động của Ban ISO; - Tạo điều kiện để xây dựng các tài liệu liên quan trong hệ thống theo yêu cầu tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; - Chủ trì cuộc họp xem xét của Lãnh đạo
2.	Đại diện lãnh đạo về chất lượng	- Tham gia xây dựng các tài liệu liên quan trong hệ thống theo yêu cầu tiêu chuẩn; - Lập kế hoạch, chương trình đánh giá chất lượng nội bộ và xem xét của Lãnh đạo - Đảm bảo các quá trình cần thiết của hệ thống quản lý chất lượng được thiết lập, thực hiện và duy trì, bao gồm cả quan hệ với bên ngoài về các vấn đề liên quan đến hệ thống quản lý chất lượng; - Báo cáo cho lãnh đạo cao nhất về kết quả hoạt động của hệ thống quản lý chất lượng và về mọi nhu cầu cải tiến; - Đảm bảo thúc đẩy toàn bộ tổ chức nhận thức được các yêu cầu của khách hàng.
3.	Ủy viên thường trực ISO	- Tham gia xây dựng các tài liệu liên quan trong hệ thống theo yêu cầu tiêu chuẩn; - Tham gia đánh giá chất lượng nội bộ; - Tổ chức hoạt động của ban, tổ chức đào tạo tập huấn về TCVN ISO 9001:2015;
4.	Thư ký Ban ISO	- Tham gia đánh giá chất lượng nội bộ; - Tổ chức hoạt động của ban, tổ chức đào tạo tập huấn về TCVN ISO 9001:2015; - Phối hợp với các bộ phận triển khai việc áp dụng ISO 9001:2015. - Lưu giữ toàn bộ Tài liệu và hồ sơ của HTQLCL
5.	Thành viên Ban ISO	- Tham gia xây dựng các tài liệu liên quan trong hệ thống theo yêu cầu tiêu chuẩn; - Đảm bảo việc triển khai áp dụng ISO 9001:2015 tại các phòng ban; - Tham gia đánh giá chất lượng nội bộ.

